TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 27/7/2018
V/v Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp***: Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 28/2018/TLST- HNGĐ, ngày 25 tháng 6 năm 2018 về việc "Yêu cầu kết hôn trái pháp luật" theo Quyết định mở phiên họp số 29/2018/QĐPH-ST ngày 17 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Anh Đào Hồng Q, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm Bọng S, xã T, huyện Đức T, tỉnh Hà T.

2. Chị Li Pao-L, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Lí Cửu L, thị trấn Tây L, huyện Vân L – Đài L

** Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:*

- Về tình cảm: anh Đào Hồng Q yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật đối vơi chị Li Pao L.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh nhận xét việc chấp hành của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã đảm bảo đúng quy định pháp luật. Phân tích nội dung mà đương sự yêu cầu và đề nghị Tòa án áp dụng khoản 2 Điều 4, Điều 9, Điều 15 Luật hôn nhân gia đình năm 2000; Khoản 2 Điều 5, khoản 1 Điều 8, Điều 10 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Thông tư liên tịch số 01 ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân

gia đình năm 2014 giải quyết yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật của anh Đào Hồng Quân. Về con cái, tài sản và nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Li Pao - L là người nước ngoài có quốc tịch Trung Quốc (Đài Loan), sau khi kết hôn chị trở về Đài Loan từ đó đến nay và không có liên lạc gì với anh Q, còn anh Đào Hồng Q do điều kiện phải đi làm ăn xa nên không thể về tham gia phiên họp giải quyết yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật với chị Li Pao-L nên anh đã có đơn xin giải quyết vắng mặt nên quan hệ pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà T. Anh Đào Hồng Q đã gửi các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến yêu cầu của anh cho tòa án. Căn cứ Điều 37 và Điều 367 BLTTDS năm 2015, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh thụ lý và tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt các đương sự theo quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung:

- Về tình cảm: Theo đơn yêu cầu và các tài liệu chứng cứ kèm theo, anh Đào Hồng Q trình bày: Vì tin vào lời hứa kết hôn với người nước ngoài để được sang Đài Loan làm ăn và có một cuộc sống sung sướng nên anh Q đã chi trả một khoản tiền để chị Li Pao L tiến hành các thủ tục kết hôn và đưa anh sang Đài L. Ngày 03/4/2012 anh Đào Hồng Q và chị Li Pao - L đã đăng ký kết hôn tại UBND tỉnh Hà T và được Sở tư pháp tỉnh Hà T ghi chú vào sổ đăng ký kết hôn số 17/2012 quyển số 1/2011 ngày 09/4/2012. Tuy nhiên anh và chị Li Pao - L chỉ gặp nhau một lần để làm các thủ tục đăng ký kết hôn, chứ chưa hề chung sống với nhau. Sau khi hoàn thành các thủ tục đăng ký kết hôn, anh Q và chị Li Pao - L không tổ chức lễ cưới và ra Văn phòng kinh tế văn hóa Đài B tại Hà Nội để phỏng vấn xin Visa cho anh Q nhưng không được chấp nhận. Từ đó đến nay anh Q vẫn sinh sống tại địa phương cùng gia đình còn chị Li Pao - L trở lại Đài L. Kể từ thời điểm chị Li Pao - L trở lại Đài L cho đến nay hai người không hề liên lạc với nhau mặc dù anh Q đã nhiều lần cố gắng liên lạc với chị Li Pao - L để yêu cầu ly hôn nhưng không được nên anh Q đã làm đơn yêu cầu TAND tỉnh Hà T hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh và chị Li Pao-L.

Qua nghiên cứu các tài liệu chứng cứ tại hồ sơ do đương sự cung cấp và bản khai của anh Đào Hồng Q, xét thấy cuộc hôn nhân giữa anh Đào Hồng Q và chị Li Pao - L không vì mục đích xây dựng, tạo lập cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc, mà đây là cuộc hôn nhân giả tạo, việc kết hôn với người nước ngoài nhằm mục đích để anh Q được sang làm ăn, sinh sống tại Đài L. Do đó sau khi

anh Q làm thủ tục xin Visa để sang Đài Loan thì Văn phòng kinh tế văn hóa Đài Bắc tại Hà N không chấp nhận làm thủ tục cho anh Q bởi cho rằng anh Q kết hôn giả tạo, thể hiện tại Công hàm số 10100078760 ngày 19/12/2012 của Văn phòng kinh tế văn hóa Đài Bắc tại Hà Nội. Vì vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 4; Điều 9, Điều 15 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000; khoản 2 Điều 5; Khoản 1, Điều 8, Điều 10 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và Thông tư liên tịch số 01 ngày 06/1/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật của anh Đào Hồng Q đối với chị Li Pao – L.

- Về con chung: Không có nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

- Về lệ phí: Anh Đào Hồng Q tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Vì những phân tích trên;

Căn cứ khoản 2 Điều 4; Điều 9, Điều 15 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000; khoản 2 Điều 5; khoản 1, Điều 8, Điều 10 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và Thông tư liên tịch số 01 ngày 06/1/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 146, 149 Bộ luật TTDS 2015; Điều 4, 6, 36, 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu miễn giảm thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về quan hệ hôn nhân: Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Đào Hồng Q và chị Li Pao - L.

2. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của anh Đào Hồng Q (anh Q đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 001222 ngày 25/6/2018 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

Phiên họp công khai vắng mặt các đương sự (có lý do).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

***Nơi nhận*:**
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THA tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền